

Số: 33/2026/QĐST-DSST

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận đ- ọc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 273/2026/TLST- DSST ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1958. Số CCCD 027158002736 cấp ngày 01/5/2021.

HKTT: Số 423 X, Tổ dân phố T, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1994. Số CCCD 001094032113 cấp ngày 08/5/2021 và Bà Lê Thị G, sinh năm 1994. Số CCCD 001194016748 cấp ngày 19/8/2021.

Cùng HKTT: Lô 31, NV11 Gelexia, Ngõ 885 X, phường V, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Quốc T, bà Lê Thị G tự nguyện thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn Thị C được toàn quyền quản lý sử dụng nhà đất nằm tại thửa đất số 81, tờ bản đồ số 41, diện tích 162m² có địa chỉ tại Tổ dân phố R, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh. Đất đã được UBND thành phố Bắc Ninh cấp giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất số BN518918, số vào sổ GCN: CH03403 cho ông Nguyễn Văn Q ngày 07/6/2013. Ngày 31/8/2017 được Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ thành phố Bắc Ninh xác nhận tặng cho bà Nguyễn Thị C và chỉnh lý ngày 08/3/2023 sang tên cho ông Nguyễn Quốc T, bà Lê Thị G.

Bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm thanh toán trả ông Nguyễn Quốc T, bà Lê Thị G số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) vào ngày 17/3/2026.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Bà Nguyễn Thị C được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Về Chi phí thẩm định tài sản: Bà C tự nguyện chịu toàn bộ, xác định bà C đã nộp đủ.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị C (thuộc đối tượng người cao tuổi).

Ông Nguyễn Quốc T, bà Lê Thị G phải chịu 10.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng THA khu vực 6;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương

